

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH TUYÊN QUANG**

**CỘNG HỘI XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 82/2006/NQ-HĐND₁₆

Tuyên Quang, ngày 20 tháng 7 năm 2006

NGHỊ QUYẾT

**Về việc phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi và tỷ lệ phần trăm (%)
phân chia các khoản thu giữa ngân sách tỉnh, ngân sách huyện, thị xã
và ngân sách xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang
giai đoạn 2007 - 2010**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG
KHOÁ XVI, KỲ HỌP THỨ 6**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 16 tháng 12 năm 2002; Nghị định số 60/2003/NĐ-CP ngày 06 tháng 6 năm 2003 của Chính phủ, quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách Nhà nước;

Căn cứ các Luật thuế, Pháp lệnh thuế, Pháp lệnh phí, lệ phí và các chế độ thu khác của Nhà nước;

Xét đề nghị của Ủy ban nhân dân tỉnh tại Tờ trình số 17/TTr-UBND ngày 10 tháng 7 năm 2006 về việc "Quy định phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi và tỷ lệ phần trăm (%) phân chia các khoản thu giữa ngân sách tỉnh, ngân sách huyện, thị xã và ngân sách xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang giai đoạn 2007 - 2010"; Báo cáo thẩm tra số 46/BC-KTNS₁₆ ngày 17 tháng 7 năm 2006 của Ban Kinh tế và Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh, ý kiến của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp,

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Thông qua Tờ trình số 17 /TTr - UBND ngày 10 tháng 7 năm 2006 của UBND tỉnh về việc " Quy định phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi và tỷ lệ phần trăm (%) phân chia các khoản thu giữa ngân sách tỉnh, ngân sách

huyện, thị xã và ngân sách xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang giai đoạn 2007 - 2010".

Điều 2. Giao cho Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi và tỷ lệ phần trăm (%) phân chia các khoản thu giữa ngân sách tỉnh, ngân sách huyện, thị xã và ngân sách xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang giai đoạn 2007 - 2010 theo đúng Luật Ngân sách Nhà nước.

Điều 3. Giao cho Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát, kiểm tra việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày, kể từ ngày được Hội đồng nhân dân tỉnh khoá XVI, kỳ họp thứ 6 thông qua ngày 20 tháng 7 năm 2006./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Cục Kiểm tra văn bản Bộ Tư pháp (để KT)
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- UBMTTQ và các đoàn thể; (để biết)
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- T.T HĐND, UBND các huyện, thị xã;
- Các sở, ban, ngành liên quan;
- Chánh, Phó Văn phòng HĐND và Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Lưu: VT.

Báo cáo

Thực hiện

CHỦ TỊCH



(Handwritten signature)

Nguyễn Sáng Vang